| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ T.S**<br>**TỈNH BẮC NINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |

Bản án số: 108/2021/HSST
Ngày 22 tháng 4 năm 2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**:

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Tiến Hưng.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Nguyễn Thị Nhung, ông Nguyễn Văn An.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Phú – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Huy Tôn - Chức vụ: Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở tòa án nhân dân thị xã T.S, Tòa án nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh mở phiên toà sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 119/2021/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2021/QĐXX- ST ngày 08/4/2021 đối với bị cáo:

**Mai Xuân Q - Sinh năm 1991.** Giới tính: Nam

HKTT: Khu Phố Mới, phường Đ.N, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Bố đẻ: Mai Xuân L, sinh năm 1962; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1963; Gia đình có 03 anh, chị em, bị cáo là con thứ 3; có vợ là Chu Thị H1, sinh năm 1993 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi như sau:

Hồi 19 giờ 15 phút ngày 17/12/2020, tại khu phố X.T, phường Đ.Ng, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang Mai Xuân Q đang có hành vi bán trái phép 01 túi nilon ma túy chất Methamphetamine cho đối tượng tự khai tên Nguyên Xuân H3, sinh năm 1991 ở khu phố T.X, phường C.K, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh với giá 300.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ của Nguyễn Xuân H3 gồm: 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 mảnh giấy màu trắng có ghi chữ và số: "XSMB ngày 17/12/2020, FU 11571182, ZS 17365289, NK 13108708". H3 khai nhận

túi nilon bị lực lượng công an thu giữ là ma túy đá H3 mua được của Mai Xuân Q để sử dụng cho bản thân. Mảnh giấy lực lượng công an thu giữ là số seri của các tờ tiền, trong đó có 02 tờ tiền H3 mua ma túy với Q, H3 ghi lại để chiều mua xổ số. Ngoài ra, lực lượng công an còn thu giữ của H3 số tiền 200.000 đồng có số seri: NK 13108708 để điều tra làm rõ.

Thu giữ của Mai Xuân Q số tiền 300.000 đồng gồm 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng có số seri: ZS 17365289; 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số seri: FU 11571182. Q khai nhận đây là số tiền Q vừa bán ma túy cho H3 mà có.

Trên cơ sở Quyết định trưng cầu giám định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T.S. Ngày 17/12/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh đã tiến hành giám định và ban hành kết luận giám định số: 31/KLGĐMT-PC09, kết luận:

*"Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) túi nilon màu trắng có khối lượng là* ***0,0685 gam****; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine;*

Quá trình điều tra bị can Mai Xuân Q khai nhận: Do bản thân Q nghiện chất ma túy nên khoảng ngày 12/12/2020, Q đến thành phố L.S, tỉnh Lạng Sơn mua được 01 túi nilon ma túy đá của một người đàn ông Q không quen biết với giá 1000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, đến ngày 15/12/2020, Q đã sử dụng một phần trong túi ma túy Q mua được. Số ma túy còn lại, Q cất giấu trong người. Đến ngày 17/12/2020, khi Q đang ở khu phố X.T, phường Đ.Ng, thị xã T.S thì gặp Nguyễn Xuân H3, sinh năm 1991 ở khu phố T.X, phường C.K (là bạn bè quen biết ngoài xã hội với Q) cùng anh Xên Văn M, sinh năm 1987; trú tại: thôn C.Kh, xã Y.H, huyện T.D, tỉnh Nghệ An (sau khi bị bắt Q mới biết). Lúc này, H3 hỏi mua của Q 300.000 đồng tiền ma túy đá, Q đồng ý và đưa cho H3 túi nilon chứa ma túy đá Q cất giấu trong người và cầm số tiền 300.000 đồng H3 đưa cho. Đúng lúc này có lực lượng công an đến phát hiện và bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra bị can Mai Xuân Q đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Bản cáo trạng số 55/CT- VKS ngày 01/4/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Mai Xuân Q về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1, Điều 251 của BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi bán ma túy cho H3 là vi phạm pháp luật. Viện kiểm sát truy tố bị cáo tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* là đúng, không oan.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh đã đưa ra chứng cứ, lý lẽ và sau khi phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết liên quan đến trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Xuân Q phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý". Áp* dụng khoản 1, Điều 251 BLHS; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, BLHS. Xử phạt bị cáo Mai Xuân Q từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/12/2020. Miên hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47, BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định. Tịch thu sung Ngân

sách nhà nước số tiền 500.000đồng trong đó có 300.000đồng của Q do phạm tội mà có và 200.000đồng của H3 dùng để mua ma túy.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người làm chứng có trong hồ sơ, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định.

## HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định của Phòng KTHS- Công an tỉnh Bắc Ninh. Đã đủ căn cứ khẳng định, ngày 17/12/2020, Mai Xuân Q đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Xuân H3 ma túy có *khối lượng là **0,0685 gam**; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 251 BLHS, do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S truy tố bị cáo tội danh trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và nhân thân của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, hành vi phạm tội của bị cáo còn gây tác hại đến sự phát triển kinh tế- xã hội của đất nước, hành vi còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật. Do vậy với bị cáo cần phải có một mức hình phạt tương xứng cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đảm bảo đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội, bố đẻ bị cáo được tặng nhiều giấy khen, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 và khoản 2 của Điều 51 BLHS do vậy cần áp dụng cho bị cáo.

Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù giam, đối với bị cáo xét thấy không cần phải áp dụng thêm hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của BLHS năm 2015 vì bị cáo không có tài sản gì.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47, BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định. Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 300.000đồng của Q do phạm tội mà có và số tiền 200.000 đồng lực lượng công an thu giữ của Nguyễn Xuân H3 tại nơi bắt quả tang vào ngày 17/12/2020, quá trình điều tra H3 khai nhận số tiền này H3 sẽ sử dụng để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tuy nhiên, hiện H3 đã bỏ trốn và không có yêu cầu xin lại số tiền trên. Đối với 01 mảnh giấy màu trắng có ghi chữ và số: "XSMB ngày 17/12/2020, FU 11571182, ZS 17365289, NK 13108708" đã được lưu tại hồ sơ vụ án xét phù hợp.

Liên quan trong vụ án này còn có người người đàn ông đã bán ma túy cho Q ở thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 12/12/2020. Tuy nhiên, Q không biết tên

tuổi, địa chỉ của người này nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với Nguyễn Xuân H3 là người đã mua 01 túi nilon ma túy của Q vào ngày 17/12/2020, sau khi lực lượng công an đưa về trụ sở làm việc, lợi dụng sơ hở của cán bộ trông giữ H3 đã bỏ trốn. Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành xác minh tại phường C.K nhưng địa phương cung cấp chưa phát hiện đối tượng có lý lịch như H3 khai. Do vậy, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với anh Xên Văn M là người đi cùng H3, sau đó H3 hỏi mua ma túy với Q. Tuy nhiên, anh Mão khai: anh và H3 chỉ là bạn bè quen biết ngoài xã hội, anh không biết việc H3 đi mua ma túy. Chỉ đến khi H3 hỏi mua ma túy và bị lực lượng công an bắt anh mới biết. Do vậy, cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh M là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Q vào ngày 15/12/2020, ngày 16/3/2021 công an thị xã T.S đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Q bằng hình thức cảnh cáo là đúng quy định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*:

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Mai Xuân Q** phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý"*

Áp dụng khoản 1, Điều 251; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; điều 47 BLHS; Điều 106; Điều 329 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: Mai Xuân Q 28 (Hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/12/2020. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 22/4/2021 để đảm bảo thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định. Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ trong đó có 300.000đồng tiền của Q do phạm tội mà có và 200.000đồng tiền của H3 dùng để phạm tội. Theo biên bản bàn giao giữa Công an thị xã T.S với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh ngày 02/4/2021.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã T.S;
- Công an thị xã T.S;
- THADS thị xã T.S;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hs, vp.